

Số: 05.../BC-CT

Buôn Ma Thuột, ngày 17 tháng 5 năm 2016

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH 2015
KẾ HOẠCH NĂM 2016**

(ĐHĐCĐ thường niên DRI Ngày 07 tháng 6 năm 2016)

Kính thưa Đoàn chủ tịch;

Kính thưa toàn thể Cổ đông;

Thay mặt cho Ban điều hành, tôi báo cáo về tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch thực hiện năm 2016 như sau:

A. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2015.

I. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015:

1. Công tác chỉ đạo sản xuất:

Tổng diện tích khai thác là 7.378,06 ha trong đó diện tích đã mở cạo từ những năm trước là 6.248,44 ha, diện tích đưa vào cạo năm 2015 là 1.129,62 ha, trong năm qua Daklaoruco khai thác **14.282** tấn mù cao su/ 11.019 tấn, đạt 129,61% so với kế hoạch, năng suất vườn cây bình quân 1.935,75kg/ha. Thực hiện chế biến được 14.401,3 tấn mù cao su các loại, tỷ lệ rút cấp 0,09% thấp hơn năm 2014 là 0,25%

- Chất lượng vườn cây được củng cố, tình hình sinh trưởng phát triển tốt, cho năng suất cao. Chất lượng tay nghề công nhân khai thác không ngừng được chú trọng và nâng cao, năm 2014 tỷ lệ tay nghề công nhân khai thác khá giỏi đạt 87,92%, yếu kém 0,44%, năm 2015 tỷ lệ tay nghề công nhân khai thác khá giỏi đạt 93,35%, yếu kém 0,004%, .

- Năm 2015 tiếp tục cải tạo nhà máy chế biến, xây thêm nương đánh đông, bể chứa mù, máy cán kéo đáp ứng được việc chế biến hết nguyên liệu trong điều kiện sản lượng vườn cây liên tục gia tăng như hiện nay.

- Công tác cơ khí: thực hiện tốt công tác bảo trì, bảo dưỡng nên trong năm không xảy ra trường hợp hư hỏng lớn ảnh hưởng đến công tác chế biến, hạn chế tối đa số giờ dừng máy để sửa chữa nhỏ và thay thế phụ tùng.

- Về công tác xây dựng cơ bản chỉ tập trung sửa chữa làm mới các hạng mục thật sự cần thiết phục vụ cho sản xuất và đời sống CBCNV. Tổng giá trị đầu tư XD CB là 6,3 tỷ kip tương đương 55,63% kế hoạch được duyệt. Đầu tư mua sắm thêm 10 xe chở mù, đáp ứng nhu cầu vận chuyển mù.

- Hoàn tất công tác thu hái cả phê niên vụ 2014-2015 với sản lượng cả phê thu hoạch 494,44 tấn quả tươi, đạt 117,02% kế hoạch.

- Vườn điều thu hoạch được 155,52 tấn quả khô đạt 62,09% so với kế hoạch, nguyên nhân do đặc thù vùng nương khoáng, điều ra hoa đợt 2 vào lúc thời tiết hạn hán nên tỷ lệ đậu quả thấp. Hiện nay Công ty đang mời chuyên gia từ Viện nghiên cứu Nông lâm nghiệp Tây Nguyên để tư vấn biện pháp cải tạo và chăm sóc vườn điều đạt kết quả cao nhất có thể.

2. Công tác kế toán tài chính:

- Thực hiện xong việc vay chuyển trả Dakruco 15 tỷ nợ gốc đến hạn và 50 tỷ nợ vay trước hạn, trả lãi vay ngân hàng, trả lãi vay CBCNV NT Phú Xuân, từng bước hoàn thiện công tác tài chính kế toán, các nghiệp vụ kế toán được thực hiện song song trên 2 phần mềm kế toán Lào-Việt. Đảm bảo công tác tài chính cho đầu tư vườn cây và các hạng mục xây dựng cơ bản, cơ khí cần thiết phục sản xuất, trả lương CBCNV đúng thời gian quy định.

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế, nộp ngân sách cho nhà nước Lào. Kiện toàn bộ máy kế toán Cty, đơn vị.

- Thực hiện công tác tài chính kế toán khác theo quy định.

3. Công tác KD-XNK, bán hàng:

+ **Cao su:** Sản lượng xuất bán: 15.457,05 tấn sản phẩm cao su các loại, doanh thu đạt 18,186 triệu USD (# 147.545.687.139 kip). giá bán bình quân 1.176,6 USD/tấn (# 9.545.525 kip/tấn)/ giá bán kế hoạch là 1.600USD/tấn giảm 26,5 % so kế hoạch. Trong đó bán FOB 947,5 tấn chiếm tỷ lệ 6,13% với giá bình quân 1.443 USD/tấn, bán nội địa 14.509,53 tấn chiếm 93,87%, giá bán bình quân 1.159USD/tấn.

+ **Điều:** xuất bán 145,97 tấn điều khô. Doanh thu: 127.372 USD (# 1.034.267.397 kip).

+ **Cà phê:** Xuất bán 500 tấn. Doanh thu 165.830 USD (# 1.344.400.363 kip).

Tổng doanh thu 18,48 triệu USD/17,96 triệu USD đạt 102,89 % KH (# 149.963.904.899 kip, trong đó có 39.550.000 kip doanh thu từ SXKD đá)

4. Kiểm soát chi phí sản xuất:

Trước tình hình giá cao su liên tục giảm, ngay từ đầu chủ trương của Công ty là tiết kiệm và kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí vì vậy các khoản chi phí thực hiện trong năm 2015 đều thấp hơn kế hoạch cụ thể như sau:

- Chi phí sản xuất kinh doanh cao su: thực hiện 136 tỷ kip đạt 87% kế hoạch,
- Chi phí sản xuất kinh doanh cà phê: thực hiện 1,13 tỷ kip đạt 92% kế hoạch.
- Chi phí sản xuất kinh doanh điều: thực hiện 1,087 tỷ kip đạt 98% kế hoạch.
- Chi phí hoạt động DRI: thực hiện 1.908.098.963 VND đạt 79,35% kế hoạch

Nhờ công tác kiểm soát chi phí đã góp phần giảm lỗ cho công ty trong điều kiện giá cao su liên tục giảm so với giá bán kế hoạch xây dựng đầu năm 2015.

5. Công tác quản lý nhân sự - hành chính - bảo vệ:

- Thực hiện sắp xếp tinh gọn bộ máy từ công ty mẹ đến Cty con Daklaoruco, Tổng lao động đến thời điểm 31/12/2015 là 2367 người(DRI+Daklaoruco), trong đó gián tiếp 171 người, Tỷ lệ gián tiếp là 7,2%.

- Đã hoàn thành việc soạn thảo lại Điều lệ Công ty phù hợp với Luật doanh nghiệp 2014 và chuyển đổi công ty thành Công ty cổ phần đại chúng theo ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên năm 2015. Hoàn tất việc biên soạn và ban hành các quy chế nội bộ và các thủ tục liên quan khác để chuẩn bị cho việc chuyển đổi công ty thành Công ty đại chúng vào quý 1/2016.

- Chuẩn bị các nội dung và điều kiện cần thiết tổ chức các kỳ đại hội đồng cổ đông, họp HĐQT theo quy định, triển khai các nội dung theo sự chỉ đạo và yêu cầu của ĐHĐCĐ và HĐQT.

- Đảm bảo thu nhập cho người lao động, thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm cho người lao động theo quy định của Luật pháp Việt Nam và Lào. Thu nhập bình quân của lao động gián tiếp 4,1 triệu kip/người/tháng giảm 4,6% so với mức bình quân năm 2014 do giá cao su liên tục giảm (bình quân lương gián tiếp năm 2014 là 4,3 triệu kip/người/tháng), lao động trực tiếp 2,3 triệu kip/người/tháng, tăng 24,3% so với mức bình quân năm 2014 do đơn giá sản phẩm vẫn giữ nguyên như năm 2014 trong khi sản lượng gia tăng so với năm 2014 là 56,6% (Mức lương công nhân khai thác năm 2014 bình quân là 1,85 triệu kip/người/tháng).

- Công tác bảo vệ sản phẩm được chú trọng, mặc dù hoạt động mua bán mù bên ngoài có dấu hiệu phức tạp tuy nhiên toàn Công ty chưa có trường hợp nào mất cắp mù nghiêm trọng.

- Công tác giải quyết cao su liên kết so với năm 2014 đã có nhiều tiến triển tuy nhiên vẫn chưa triệt để, hiện nay tại bản 26-NT3 vẫn còn một số trường hợp hộ liên kết chưa thống nhất với chủ trương của Công ty.

6. Tổng hợp kết quả hoạt động SXKD năm 2015:

Từ những kết quả theo từng lĩnh vực như phân tích ở trên, kết quả kinh doanh của toàn công ty theo báo cáo kiểm toán hợp nhất của Công ty Tư vấn tài chính và kiểm toán DNP như sau:

Kết quả kinh doanh hợp nhất 2015

(Theo báo cáo kiểm toán số 130/2016/DNP-BCKiT)

DVT: đồng

TSTT	Nội dung	Năm 2015	Ghi chú
1	Doanh thu	416.598.535.550	
11	Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	412.668.973.306	
12	Doanh thu hoạt động tài chính	3.511.290.367	

13	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	
14	Thu nhập khác	418.271.877	
2	Tổng Chi phí	411.472.607.472	
21	Giá vốn hàng bán	324.326.763.345	
22	Chi phí bán hàng	6.514.608.198	
23	Chi phí quản lý doanh nghiệp	13.641.812.222	
24	Chi phí tài chính	66.921.006.892	
-	<i>Chi phí lãi vay</i>	<i>56.249.320.305</i>	
25	Chi phí khác	68.416.815	
3	Lợi nhuận trước thuế	5.125.928.078	
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	6.602.636.447	
5	Lợi nhuận sau thuế	(1.476.708.369)	
6	Lãi cơ bản/cổ phiếu	(20)	

So với Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 kết quả đạt được như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	%
1	Khai thác/ thu hoạch				
	+ Cao su	Tấn khô	11.019	14.282	129,61%
	+ Cà phê	Tấn tươi	432	494,44	117,02%
	+ Điều	Tấn khô	250	155,02	62,09%
2	Doanh thu	Triệu USD	17,96	18,48	102,89
3	Giá bán cao su	USD/tấn	1.600	1.176,6	73,5%
4	Giá vốn hàng bán cao su	USD/tấn	1.351	1.173	87%
5	Thu nhập bình quân	Triệu kip/ng/tháng	4.834	4.100	84,81%

Đánh giá chung: Năm 2015 giá cao su liên tục giảm, so với năm 2014 giá bình quân giảm trung bình 300USD/tấn tương đương giảm 20%,, so với giá bán kế hoạch năm 2015 giảm 26,5%. Tuy nhiên nhờ sự nỗ lực trong việc chỉ đạo khai thác vượt kế hoạch sản lượng gần 30%, đồng thời dùng nhiều biện pháp để tiết giảm chi phí sản xuất, chi phí quản lý(tiết kiệm 13,18% so kế hoạch) nên nếu tính riêng mảng kinh doanh cao su công ty vẫn có lãi, nhưng khi hợp nhất với những lĩnh vực kinh doanh khác thì kết quả kinh doanh chung công ty lỗ 1,476 tỷ đồng.

7. Chia cổ tức & phân phối lợi nhuận:

Với kết quả kinh doanh như trên nên năm 2015 công ty không có lợi nhuận để chia cổ tức cho các cổ đông.

II. Những điểm thuận lợi, hạn chế và giải pháp khắc phục:

1. Thuận lợi:

- Vườn cây sinh trưởng tốt, tập trung, năng suất đang trên đà đi lên, tỷ lệ cây cao và cây ghép cao.

- Được sự hỗ trợ của chính quyền địa phương tại các tỉnh Nam Lào nơi công ty phát triển cây cao su và các cây công nghiệp khác.

- Phần lớn CBCNV của công ty là những cán bộ trẻ, có tâm huyết với công việc, Hội đồng quản trị, các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của DRI và Daklaoruco là những người có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực cao su. Ban điều hành Daklaoruco có kinh nghiệm, trách nhiệm và tâm huyết với nhiệm vụ.

- Được sự hỗ trợ rất lớn từ Dakruco đồng thời cũng là một cổ đông lớn của công ty.

2. Khó khăn hạn chế:

- 100% nguồn vốn của công ty đầu tư cho công ty con tại Cộng Hòa Dân chủ Nhân dân Lào, cách trở về địa lý, ngôn ngữ và hệ thống pháp luật.

- Các chi phí sản xuất cao do chênh lệch tỷ giá lớn, điều kiện vận chuyển xa, khó khăn. Tỷ lệ Nợ ngắn hạn/Tài sản ngắn hạn còn cao, các thiệt hại trong lĩnh vực đầu tư trước đây đến nay một số hạng mục vẫn chưa được xử lý xong, áp lực về lãi vay lớn trong điều kiện giá cao su liên tục giảm là một khó khăn lớn đối với công ty.

- Việc thu hút lao động tại chỗ đặc biệt là khối gián tiếp còn hạn chế, tư tưởng làm việc của CBCNV chưa ổn định nhất là lao động gián tiếp nữ là người Việt Nam do yếu tố gia đình, học hành của con cái;

- Dự án đầu tư tại nước Lào là nước có nhiều lễ hội, phong tục tập quán ảnh hưởng lớn đến thời gian làm việc, thời gian cạo mù của công nhân;

- Cơ cấu giống cao su của Công ty hầu hết là giống RRIV4 là giống cho năng suất cao nhưng tính chống chịu gió kém, trong năm 2015 tính từ tháng 5 đến tháng 8 số lượng cây gãy đổ do lốc xoáy thống kê được 78.322 cây (quy đồng đặc khoảng 141 ha) ảnh hưởng lớn đến sản lượng khai thác của Công ty.

- Tiến độ giải quyết diện tích đất cao su liên kết còn chậm do chưa thống nhất giữa công ty và các cấp chính quyền. Đến nay toàn bộ diện tích này trồng từ năm 2008 khoảng 240 ha vẫn chưa đưa vào khai thác.

- Vườn cà phê Paksoong nếu tính riêng trên diện tích kinh doanh còn 64 ha/221 ha thì hiệu quả nhưng tính chung cho toàn bộ diện tích thì thiệt hại lớn do những diện tích còn lại cà phê chết nhiều, giá trị đầu tư từ những năm trước đây cao.

- Vườn điều không hiệu quả do diện tích trồng dày, trồng trên nền đất đá sỏi, một số diện tích có đá bàn lớn, mùa ra hoa lần 2 thường vào mùa khô hạn tại Lào nên tỷ lệ đậu quả thấp.

3. Giải pháp khắc phục:

- Tìm kiếm nguồn lao động tại chỗ, quan tâm công tác đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBCNV; chuẩn bị nguồn cán bộ quản lý để khi có sự biến động cán bộ quản lý thì có thể chủ động thay thế.

- Về cao su liên kết, HĐQT đã có chủ trương cho phép Daklaoruco được ký kết hợp đồng với các hộ theo 1 trong 2 hướng: (1) Công ty thuê đất với giá từ 50USD/ha-100USD/ha, thời gian thuê 20 năm, công ty chủ động khai thác và thu mủ cao su; (2) các hộ tự tổ chức khai thác và bán toàn bộ sản phẩm cho Công ty với giá bằng 80% giá bán mủ nguyên liệu loại 1 tại thời điểm theo giá của thị trường Thái Lan; tiếp tục phối hợp với chính quyền địa phương giải quyết các vướng mắc để đưa vườn cao su vào khai thác, thu hồi vốn đầu tư.

- Vườn cà phê Paksoong: Khoanh lại không đầu tư đối với những vườn chết nhiều, sinh trưởng phát triển xấu, thu không bù chi và tìm đối tác để sang nhượng vì nếu tiếp tục đầu tư cũng không hiệu quả

- Vườn điều đã mời chuyên gia của Viện KHKT Nông Lâm nghiệp Tây nguyên khảo sát đánh giá và tư vấn biện pháp chăm sóc hiệu quả, hoặc sang nhượng lại dự án nếu tiếp tục đầu tư không hiệu quả.

B. Phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2016.

1. Một số chỉ tiêu chính:

Với định hướng chỉ đạo của HĐQT, tập thể CBCNV công ty DRI xây dựng và quyết tâm hoàn thành các chỉ tiêu chính trong kế hoạch SXKD năm 2016 như sau:

- Tổ chức khai thác 14.750 tấn cao su, 256,08 tấn cà phê tươi và 232,24 tấn điều khô;

- Doanh thu phần đầu 18,365 triệu USD;

- Lợi nhuận: 739.350 USD (# 16,5 tỷ VND)

- Nâng tỷ lệ hàng xuất khẩu từ 6,13% lên 30% tổng lượng hàng xuất bán;

- Cổ tức: Không chia cổ tức do phải bù đắp các khoản thiệt hại trong SXKD từ những năm trước.

- Thu nhập bình quân của khối gián tiếp 4,1 triệu kip/người/tháng, của khối trực tiếp 2,3 triệu kip/người/tháng.

2. Giải pháp thực hiện:

Bên cạnh những giải pháp khắc phục những khó khăn, tồn tại nêu tại mục 3 phần I. A nói trên Ban điều hành đề ra giải pháp nhằm thực hiện thành công nhiệm vụ mà ĐHCĐ giao năm 2016 như sau:

- Thường xuyên theo dõi tình hình khai thác tại các đơn vị để có sự chỉ đạo kịp thời, kiểm soát việc sử dụng thuốc kích thích đúng quy trình kỹ thuật. Tập trung mọi nguồn lực, giải pháp phần đầu tổ chức khai thác vượt 5% trên tổng số kế hoạch sản lượng được giao;

- Tổ chức cạo hết cây hết phần, giảm mức thấp nhất tỷ lệ vắng cạo, kiểm soát và nâng cao tay nghề công nhân khai thác, phần đầu đưa tỷ lệ công nhân có tay nghề

trung bình xuống dưới mức 5% hoặc chuyển đổi chế độ cạo sang D4 kết hợp sử dụng thuốc kích thích nhằm giảm xuất đầu tư và đảm bảo sản lượng khai thác;

- Thực hiện tái canh cà phê Paksoong theo phương án đã được HĐQT phê duyệt, hoặc chuyển nhượng dự án; thực hiện việc cải tạo và chăm sóc vườn điều theo quy trình mới theo tư vấn của Viện KHKT Nông Lâm nghiệp Tây Nguyên.

- Thực hiện tốt việc kiểm soát chi phí nhằm giảm giá thành sản xuất đảm bảo không lỗ từ sản xuất kinh doanh chính;

- Mở rộng thị trường, tìm kiếm khách hàng nâng kim ngạch xuất khẩu lên 30% tổng lượng hàng xuất bán;

Trên đây là báo cáo những kết quả đạt được năm 2015 và các chỉ tiêu định hướng 2016 kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét

Trân trọng!

Nơi gửi: *Thail*

- Chủ tịch HĐQT, Ban KS;
- Các cổ đông, Lưu VT.



Văn Đức Lưu

